

ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP KẾ TOÁN CHI PHÍ DỰA TRÊN MỨC ĐỘ HOẠT ĐỘNG TRONG DOANH NGHIỆP LOGISTICS NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ

● **BÙI HỒNG NAM**

Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Tô Hiệu - Hưng Yên

TÓM TẮT:

Chi phí logistics ở Việt Nam vẫn duy trì ở mức cao, ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Phương pháp kế toán chi phí dựa trên mức độ hoạt động Activity-Based Costing ABC cho phép theo dõi chi phí theo từng hoạt động cụ thể, từ đó giúp doanh nghiệp kiểm soát chi phí tốt hơn và đưa ra quyết định chính xác hơn. Bài viết phân tích thực trạng quản lý chi phí trong các doanh nghiệp logistics, làm rõ vai trò của phương pháp ABC và đề xuất hướng áp dụng phù hợp với điều kiện tại Việt Nam.

Từ khóa: kế toán chi phí, ABC, logistics, quản lý chi phí, hiệu quả doanh nghiệp.

1. Đặt vấn đề

Ngành logistics tại Việt Nam đang tăng trưởng nhanh cùng với sự mở rộng của thương mại và hoạt động xuất nhập khẩu. Doanh nghiệp trong lĩnh vực này phải đảm nhận nhiều công đoạn như vận chuyển, lưu kho, phân loại, xử lý đơn hàng và giao nhận, mỗi khâu đều phát sinh chi phí và yêu cầu sự phối hợp chặt chẽ. Khi quy mô hoạt động ngày càng lớn, áp lực kiểm soát chi phí trở nên rõ rệt hơn trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng cao. Theo Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam giai đoạn 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045, mục tiêu đặt ra là giảm tỷ trọng chi phí logistics xuống còn 12 - 15% GDP và duy trì tốc độ tăng trưởng ngành từ 15 - 20% mỗi năm. Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp vẫn sử dụng phương pháp phân bổ chi phí truyền thống dựa trên doanh thu hoặc sản lượng, dẫn đến sai lệch trong xác định chi phí. Trong bối cảnh đó, phương pháp kế toán chi phí dựa trên mức độ hoạt động ABC

được xem là hướng tiếp cận phù hợp hơn, giúp phản ánh chính xác chi phí và nâng cao hiệu quả quản lý.

2. Thực trạng quản lý chi phí trong doanh nghiệp logistics tại Việt Nam

Việt Nam được đánh giá là thị trường giàu tiềm năng để phát triển dịch vụ logistics. Theo Báo cáo của Bộ Công Thương (2025), tốc độ tăng trưởng ngành này trong những năm gần đây đạt 14-16%/năm, với quy mô khoảng 40-42 tỷ USD, đóng góp 4-5% GDP. Tuy nhiên, chi phí logistics tại Việt Nam nhiều năm qua luôn được nhắc đến như một điểm nghẽn lớn đối với năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Mức chi phí logistics của Việt Nam trung bình ở mức 16,8%-17% GDP, cao hơn nhiều so với mức bình quân chung 10,6% của thế giới. So với các nước ASEAN, chi phí này cao hơn nhiều: Singapore 8,5%, Malaysia 13%, Indonesia 13%... Điều này cho thấy doanh nghiệp trong nước đang phải gánh một áp lực chi phí lớn trong toàn bộ chuỗi cung ứng.

Khi phân tích sâu vào cơ cấu chi phí, có thể thấy chi phí vận tải chiếm tỷ trọng lớn nhất. Theo Báo cáo logistics Việt Nam (2024), chi phí vận tải thường chiếm khoảng 50% - 60% tổng chi phí logistics. Đây là mức khá cao nếu so với các quốc gia phát triển, nơi tỷ trọng này thường chỉ ở mức 30% - 40%. Sự chênh lệch này phản ánh những hạn chế trong tổ chức vận hành, kết cấu hạ tầng và khả năng tối ưu hóa hoạt động vận chuyển.

Trong thực tế doanh nghiệp, chi phí vận tải không chỉ bao gồm nhiên liệu và nhân công mà còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khác như thời gian chờ, quãng đường vận chuyển không tải, tình trạng tắc nghẽn giao thông và sự thiếu đồng bộ trong kết nối hạ tầng. Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp vẫn phân bổ chi phí vận tải dựa trên các tiêu thức đơn giản như số chuyến đi hoặc khối lượng hàng hóa. Cách tiếp cận này chưa phản ánh đầy đủ sự khác biệt giữa các tuyến đường, loại hàng hóa hay mức độ phức tạp của từng đơn hàng, dẫn đến sai lệch trong xác định chi phí thực tế.

Đối với hoạt động kho bãi, chi phí thường chiếm khoảng 20% - 25% tổng chi phí logistics. Kho bãi không chỉ là nơi lưu trữ mà còn là trung tâm xử lý hàng hóa, bao gồm phân loại, đóng gói và chuẩn bị giao hàng. Tuy nhiên, cách phân bổ chi phí trong nhiều doanh nghiệp vẫn mang tính bình quân, chủ yếu dựa trên diện tích hoặc thời gian lưu kho. Trong khi đó, mức độ sử dụng nguồn lực lại phụ thuộc nhiều vào đặc điểm hàng hóa và tần suất xử lý. Những loại hàng cần kiểm tra nhiều lần hoặc yêu cầu bảo quản đặc biệt sẽ tiêu tốn nhiều chi phí hơn, nhưng điều này không được phản ánh rõ trong hệ thống kế toán hiện tại.

Hoạt động xử lý đơn hàng và các dịch vụ giá trị gia tăng cũng là nguồn phát sinh chi phí đáng kể nhưng thường bị xem nhẹ. Mỗi đơn hàng có thể khác nhau về số lượng, chủng loại hàng hóa và yêu cầu dịch vụ. Một đơn hàng đơn giản có thể chỉ cần đóng gói và giao nhận, trong khi đơn hàng phức tạp có thể yêu cầu phân loại, dán nhãn, kiểm tra chất lượng và xử lý nhiều bước trung gian. Nếu chi phí được phân bổ đồng đều theo số lượng đơn hàng, doanh nghiệp sẽ không đánh giá đúng mức độ tiêu hao nguồn lực của từng loại dịch vụ.

Một hạn chế phổ biến khác là hệ thống thông tin phục vụ kế toán chi phí còn thiếu đồng bộ. Dữ liệu về hoạt động vận hành thường nằm rải rác ở nhiều bộ phận khác nhau như vận tải, kho bãi và chăm sóc khách hàng. Việc thiếu kết nối giữa các hệ thống khiến thông tin không được tổng hợp đầy đủ và kịp

thời. Điều này làm giảm khả năng phân tích chi phí theo từng hoạt động cụ thể, từ đó hạn chế hiệu quả của công tác quản trị. Đồng thời cách tiếp cận kế toán trong nhiều doanh nghiệp vẫn thiên về mục tiêu tuân thủ hơn là phục vụ quản trị. Báo cáo chi phí thường được lập để đáp ứng yêu cầu tài chính và kiểm toán, trong khi thông tin phục vụ ra quyết định chưa được quan tâm đúng mức. Do đó, doanh nghiệp khó xác định chính xác hoạt động nào đang tạo ra giá trị và hoạt động nào gây lãng phí.

Hệ quả của những hạn chế trên là việc định giá dịch vụ gặp nhiều khó khăn. Khi chi phí không được xác định chính xác, doanh nghiệp dễ rơi vào tình trạng định giá không phù hợp. Một số dịch vụ có thể bị định giá thấp hơn chi phí thực tế, làm giảm lợi nhuận, trong khi một số dịch vụ khác lại bị định giá cao, làm giảm khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Có thể thấy công tác quản lý chi phí trong doanh nghiệp logistics tại Việt Nam vẫn còn nhiều bất cập. Chi phí ở mức cao, cơ cấu chi phí chưa hợp lý và phương pháp phân bổ chi phí còn đơn giản. Những hạn chế này đặt ra yêu cầu cần có một cách tiếp cận mới trong kế toán chi phí, trong đó phương pháp kế toán chi phí dựa trên mức độ hoạt động Activity-Based Costing ABC được xem là một hướng đi phù hợp nhằm nâng cao tính chính xác và hiệu quả trong quản lý chi phí.

3. Vai trò của phương pháp kế toán chi phí dựa trên mức độ hoạt động ABC trong nâng cao hiệu quả quản lý chi phí

Phương pháp ABC mang lại cách tiếp cận chi tiết và sát thực tế hơn trong quản lý chi phí của doanh nghiệp logistics. Điểm khác biệt cơ bản của phương pháp này nằm ở việc chi phí không được phân bổ theo tiêu thức chung mà được gắn trực tiếp với từng hoạt động cụ thể phát sinh trong quá trình vận hành.

Trước hết, ABC giúp doanh nghiệp xác định chính xác chi phí của từng dịch vụ logistics. Trong thực tế, mỗi đơn hàng có thể có mức độ phức tạp khác nhau, từ đơn giản đến yêu cầu nhiều công đoạn xử lý. Khi áp dụng ABC, chi phí được phân bổ dựa trên mức độ sử dụng các hoạt động như xử lý đơn hàng, lưu kho, vận chuyển hoặc giao nhận. Điều này giúp doanh nghiệp nhận diện rõ dịch vụ nào đang tiêu tốn nhiều nguồn lực, từ đó có cơ sở điều chỉnh giá dịch vụ hoặc cải tiến quy trình.

Bên cạnh đó, phương pháp này góp phần làm rõ cấu trúc chi phí trong doanh nghiệp. Thay vì chỉ biết tổng chi phí, doanh nghiệp có thể hiểu chi phí phát

sinh từ những hoạt động nào và chiếm tỷ trọng bao nhiêu. Việc nắm bắt cấu trúc chi phí giúp nhà quản lý đánh giá đúng hiệu quả của từng khâu trong chuỗi logistics, từ đó đưa ra quyết định phù hợp hơn.

Một vai trò quan trọng khác của ABC là hỗ trợ kiểm soát chi phí. Khi chi phí được theo dõi chi tiết theo từng hoạt động, những biến động bất thường sẽ dễ dàng được phát hiện. Ví dụ, chi phí vận tải tăng có thể được truy nguyên đến việc gia tăng quãng đường di chuyển hoặc thời gian chờ. Nhờ đó, doanh nghiệp có thể kịp thời điều chỉnh kế hoạch vận hành để hạn chế chi phí phát sinh.

ABC còn giúp nhận diện các hoạt động không tạo ra giá trị. Trong quá trình vận hành logistics, một số hoạt động như chờ đợi, xử lý lại đơn hàng hoặc vận chuyển không tối ưu có thể làm gia tăng chi phí nhưng không mang lại lợi ích tương ứng. Khi các hoạt động này được gắn với chi phí cụ thể, doanh nghiệp sẽ dễ dàng nhận ra và tìm cách loại bỏ hoặc cải tiến. Đây là cơ sở quan trọng để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

Ngoài ra, phương pháp này còn hỗ trợ doanh nghiệp trong việc ra quyết định quản trị. Thông tin chi phí chi tiết giúp doanh nghiệp xác định mức giá phù hợp cho từng dịch vụ, lựa chọn khách hàng mục tiêu hoặc điều chỉnh chiến lược kinh doanh. Trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng cao, việc đưa ra quyết định dựa trên dữ liệu chính xác có ý nghĩa rất lớn đối với hiệu quả hoạt động.

Không chỉ dừng lại ở khía cạnh tài chính, ABC còn góp phần nâng cao tính minh bạch trong quản lý. Khi chi phí được phân bổ rõ ràng theo từng hoạt động và bộ phận, trách nhiệm của từng khâu cũng được xác định cụ thể hơn. Điều này tạo động lực để các bộ phận nâng cao hiệu quả làm việc và phối hợp chặt chẽ hơn trong toàn bộ chuỗi cung ứng.

Có thể thấy, phương pháp kế toán chi phí dựa trên mức độ hoạt động ABC không chỉ giúp doanh nghiệp logistics xác định chi phí chính xác hơn mà còn hỗ trợ toàn diện trong việc kiểm soát chi phí, tối ưu hóa hoạt động và nâng cao hiệu quả quản lý. Đây là công cụ phù hợp để các doanh nghiệp từng bước cải thiện năng lực cạnh tranh trong điều kiện thị trường ngày càng khắt khe.

4. Giải pháp thúc đẩy áp dụng phương pháp kế toán ABC trong doanh nghiệp logistics

Để phương pháp kế toán chi phí dựa trên mức độ hoạt động ABC được áp dụng hiệu quả trong doanh nghiệp logistics, cần triển khai đồng bộ nhiều giải

pháp từ tổ chức quản lý đến công nghệ và con người.

Trước hết, doanh nghiệp cần xây dựng quy trình nhận diện và phân loại các hoạt động trong chuỗi logistics. Các hoạt động như tiếp nhận đơn hàng, lưu kho, vận chuyển, giao nhận cần được xác định rõ ràng và tách biệt. Việc phân chia hợp lý sẽ tạo nền tảng cho việc tập hợp và phân bổ chi phí theo đúng bản chất phát sinh, thay vì dựa trên các tiêu thức mang tính bình quân.

Tiếp theo, cần lựa chọn các yếu tố tạo chi phí phù hợp với từng hoạt động. Trong doanh nghiệp logistics, các yếu tố này có thể bao gồm số đơn hàng, số lần xử lý, thời gian thực hiện hoặc quãng đường vận chuyển. Việc xác định đúng yếu tố tạo chi phí giúp đảm bảo tính chính xác của thông tin kế toán, đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp kiểm soát tốt hơn mức độ tiêu hao nguồn lực.

Một giải pháp quan trọng khác là đầu tư hệ thống công nghệ thông tin phục vụ thu thập và xử lý dữ liệu. Các phần mềm quản lý vận tải, quản lý kho và hệ thống kế toán cần được tích hợp để đảm bảo dữ liệu được cập nhật kịp thời và đầy đủ. Khi dữ liệu được số hóa và liên kết, doanh nghiệp có thể theo dõi chi phí theo từng hoạt động một cách chính xác và linh hoạt hơn.

Bên cạnh đó, cần nâng cao năng lực của đội ngũ nhân sự kế toán và quản lý. Nhân viên cần được đào tạo về phương pháp ABC, đặc biệt là kỹ năng phân tích chi phí và xử lý dữ liệu. Việc hiểu rõ bản chất của phương pháp sẽ giúp quá trình triển khai trở nên hiệu quả và tránh được sai lệch trong áp dụng.

Doanh nghiệp cũng nên triển khai ABC theo lộ trình phù hợp. Có thể bắt đầu từ một bộ phận hoặc một nhóm dịch vụ cụ thể, sau đó đánh giá kết quả và điều chỉnh trước khi mở rộng toàn hệ thống. Cách tiếp cận từng bước giúp giảm áp lực thay đổi và tạo điều kiện thích nghi với phương pháp mới.

Ngoài ra, cần gắn việc áp dụng ABC với mục tiêu quản trị chi phí và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Thông tin chi phí thu được từ phương pháp này cần được sử dụng trong việc định giá dịch vụ, đánh giá hiệu quả hoạt động và ra quyết định quản trị. Khi thông tin được khai thác hiệu quả, ABC sẽ trở thành công cụ hỗ trợ quan trọng trong điều hành doanh nghiệp.

Cuối cùng, việc kết hợp ABC với các phương pháp quản trị hiện đại như chuyển đổi số và tối ưu hóa quy trình sẽ giúp nâng cao hiệu quả áp dụng. Khi các hoạt động được chuẩn hóa và dữ liệu được xử lý hiệu quả, doanh nghiệp có thể kiểm soát chi phí tốt hơn và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Bộ Công Thương (2025). Báo cáo tại Diễn đàn Logistics Việt Nam 2025 với chủ đề “Logistics Việt Nam - Vươn mình tiến vào kỷ nguyên mới”.

Bộ Công Thương (2025). Báo cáo Logistics Việt Nam 2024.

Thủ tướng Chính phủ (2025). Quyết định số 2229/QĐ-TTg ngày 09/10/2025 phê duyệt Chiến lược phát triển dịch vụ Logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến 2050.

Dương Thị Huyền Trân (2025). Các nhân tố ảnh hưởng đến việc vận dụng kế toán chi phí dựa trên hoạt động tại các doanh nghiệp Việt Nam. Tạp chí Kinh tế - Tài chính. Truy cập tại: <https://nghienccuu.tapchikinhhtetaichinh.vn/cac-nhan-to-anh-huong-den-viec-van-dung-ke-toan-chi-phi-dua-tren-hoat-dong-tai-cac-doanh-nghiep-viet-nam-78748.html>.

Ngày nhận bài: 10/02/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 25/02/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 12/3/2026

APPLYING ACTIVITY-BASED COSTING IN LOGISTICS ENTERPRISES TO ENHANCE COST MANAGEMENT EFFICIENCY

● BUI HONG NAM

To Hieu College of Economics and Technology

ABSTRACT:

Logistics costs in Vietnam remain persistently high, adversely affecting the competitiveness of domestic enterprises. Activity-Based Costing (ABC) offers a systematic approach to tracing costs to specific activities, thereby enhancing cost control and supporting more accurate managerial decision-making. This study examines the current state of cost management practices in logistics firms, elucidates the role and advantages of the ABC methodology, and identifies context-appropriate pathways for its application in Vietnam.

Keywords: cost accounting, ABC, logistics, cost management, business efficiency.